

HĐTL VN30 – DAO ĐỘNG TRONG BIÊN ĐỘ HỢP

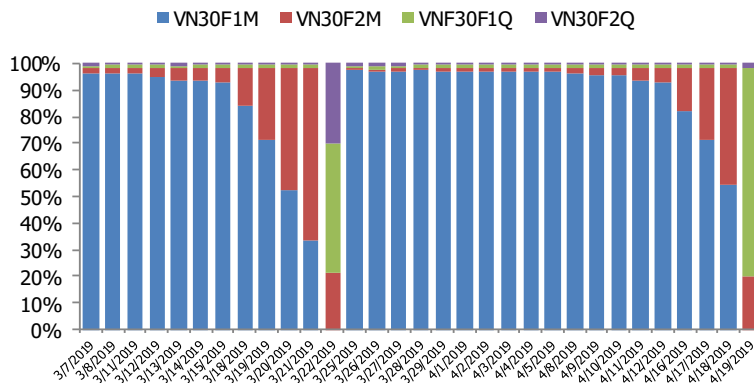
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1905	16/05/2019	27	866	18.12
VN30F1906	20/06/2019	62	864	25.28
VN30F1909	19/09/2019	153	863	39.29
VN30F1912	19/12/2019	244	860	55.50

TỶ TRỌNG VỊ THẾ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Phiên giao dịch cuối tuần khép lại với sự phục hồi của các chỉ số. Đóng cửa phiên giao dịch, VN-Index tăng 3,91 điểm (+0,41%) lên 966,21 điểm; HNX-Index tăng 0,12% lên 105,88 điểm. Đà tăng của thị trường đến từ nỗ lực của một vài Bluechips như BVH, GAS, MSN, SAB, VJC, PLX, PNJ... Trong đó, SAB sau phiên giảm "sốc" hôm qua đã hồi phục và tăng 9.500 đồng, đây cũng là cổ phiếu tác động tích cực nhất tới thị trường. Nhóm bất động sản, xây dựng có giao dịch khởi sắc hơn so với thị trường chung khi có nhiều mã tăng giá. Dù tăng về điểm số nhưng thanh khoản vẫn rất thấp, giá trị giao dịch 3 sàn đạt chưa đến 2.500 tỷ đồng. Khối ngoại cũng giao dịch không thực sự tích cực khi bán ròng 63 tỷ đồng càng khiến thị trường thêm phần ảm đạm.
- Với đà hồi phục của thị trường cơ sở, ¾ HĐTL đồng loạt tăng điểm. Tuy nhiên, cả 4 HĐTL đều thấp hơn VN30-Index từ 13,53 đến 18,03 điểm cho thấy tâm lý giới đầu tư vẫn không thực sự tích cực. Thị trường luôn có phiên hồi ngay sau khi rơi đột biến, nhưng để giá cổ phiếu san bằng được thiệt hại không phải là dễ. Vì thế hôm nay vẫn chỉ là mức phục hồi kỹ thuật dạng phản ứng nhất thời. Thanh khoản giảm trong nhịp hồi intraday kiểu này thường là do nhà đầu tư ngại mua nâng giá lên. Tiền vẫn còn nhiều nhưng kể cả dài hạn cũng không vội đến mức phải đẩy giá lên. Nhịp điều chỉnh chưa kết thúc thì cơ hội còn nhiều. Các nhịp giảm mạnh mới chạm tới được vùng giá có cầu treo mua dày phía dưới. Chốt lại, thị trường có thể hồi thêm ngày đầu tuần nhưng thanh khoản sẽ tiếp tục yếu. Nếu thị trường quốc tế xấu đi, cơ hội hồi sẽ rất nhỏ. Cửa điều chỉnh tiếp có tăng lên hay không sẽ phụ thuộc vào diễn biến phiên kế tiếp. Chiến lược chủ đạo vẫn là canh Short trong nhịp hồi.
- Về mặt kỹ thuật, một phiên hồi phục mang tính kỹ thuật chưa thể kết luận xu hướng giảm của thị trường đã kết thúc hay chưa, kịch bản chủ đạo vẫn là quan sát khi có dòng tiền lớn nhập cuộc. Hỗ trợ trong ngắn hạn quanh vùng 870-872 điểm, trong khi ngưỡng cản mạnh quanh 885-890 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Chiến lược Short vẫn là chủ đạo trong các nhịp hồi kỹ thuật, vùng Short tiềm năng quanh 868-870 điểm, Short tăng cường nếu thủng 864 điểm, Stoploss nếu VN30F1905 vượt 870 điểm. Ở chiều ngược lại, vị thế Long có thể mở ra nếu chỉ số kiểm nghiệm thành công vùng hỗ trợ 860-862 điểm.

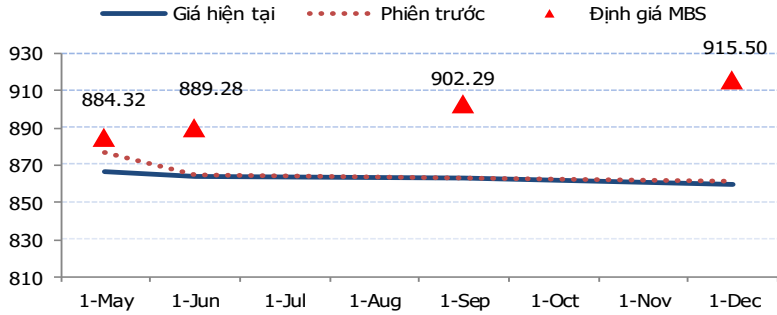
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Vị thế Short ưu tiên nắm giữ và xem xét chốt lời ở vùng hỗ trợ thấp hơn 850-852 điểm, Stoploss nếu VN30F1905 vượt 870 điểm.

Chiến lược giao dịch Spread

Hạn chế giao dịch chênh lệch giá hợp đồng tương lai, chờ đợi những tín hiệu mua bán rõ ràng hơn.

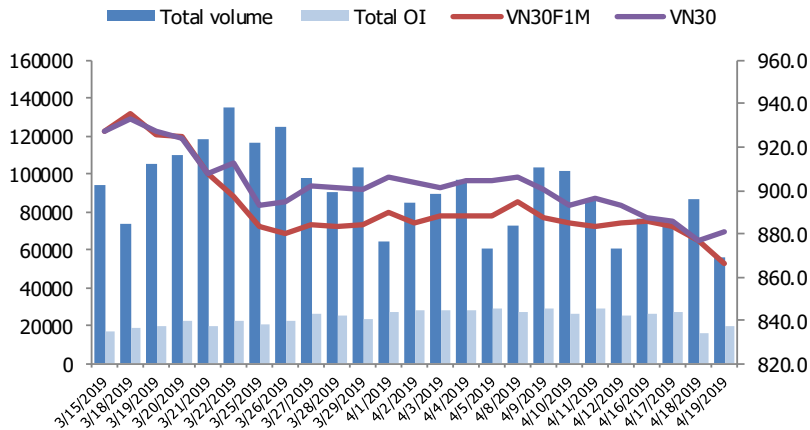
ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾTTL CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾTTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1905	866.2	0.20	55,777	16.38	18684	22.85
VN30F1906	864.0	0.12	430	134.97	510	28.79
VN30F1909	863.0	0.21 -	0 -	3.33	203	8.56
VN30F1912	860.0		62		38	
Tổng			56,269 -	35.09	19,435	23.07

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾTTL

- Tình trạng basis âm nổi rộng kỷ lục được kéo dài sang tuần thứ tư cho thấy thị trường vẫn giữ thái độ hoài nghi về khả năng đi lên của cơ sở. Trừ hợp đồng tháng 4 sắp đáo hạn từ từ dịch chuyển áp sát chỉ số cơ sở từ đầu tuần, đến phiên giao dịch cuối là thứ Năm 18/4 về 877 điểm chỉ thấp hơn VN30 cũng ngày 0,2 điểm thì các hợp đồng còn lại vẫn duy trì chênh basis ở mức cao phản ánh mức giảm của cơ sở trong tuần này vẫn chưa đạt kỳ vọng của giới đầu tư. Chốt phiên thứ Sáu, hợp đồng tháng 5 lùi hơn 10 điểm so với cuối tuần trước xuống 866,2 điểm, thấp hơn cơ sở -14,32 điểm. Các hợp đồng F1906, F1909 và F1912 lần lượt đạt 864,0 điểm (-12 điểm), 863 điểm (-13 điểm) và 860,0 điểm, theo đó basis đạt -16,52 điểm, -17,52 điểm và -20,52 điểm.
- Giao dịch phái sinh tuần này ảm đạm hơn hẳn với trung bình mỗi phiên chỉ đạt 73.563 hợp đồng/phiên, với 4 phiên giao dịch tổng thanh khoản đạt 294.251 hợp đồng được khớp lệnh thấp hơn 31% so với tuần trước. Giá trị giao dịch theo đó cũng giảm mạnh gần 12.000 tỷ đồng xuống 25.790,24 tỷ đồng. Tuy nhiên với hiệu ứng đáo hạn của hợp đồng tháng 5, sự sụt giảm này cũng là hợp lý.
- Tính đến cuối tuần này, khối lượng hợp đồng mở (OI) đã giảm 23,5% đạt 19.435 hợp đồng, trong đó OI hợp đồng tháng 5 tăng đột biến từ 1.679 lên 18.684 hợp đồng. Các hợp đồng còn lại có OI lần lượt đạt 510, 2.036 và 38 hợp đồng.

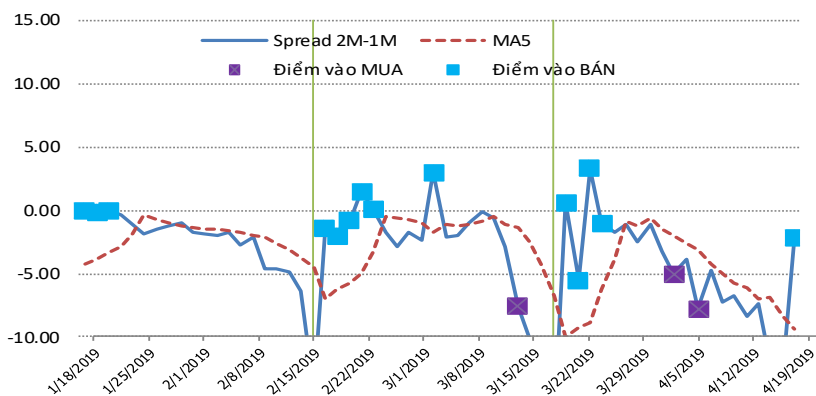
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



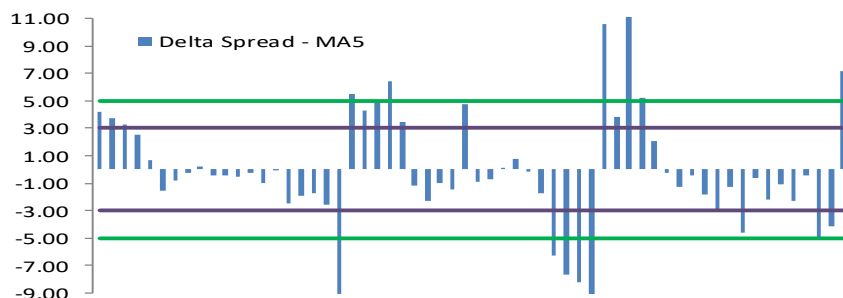
DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F2M - VN30F1M	-2.20	-12.50	10.30	-9.40	7.20
VN30F1Q - VN30F1M	-3.20	-14.00	10.80	-11.52	8.32
VN30F1Q - VN30F2M	-1.00	-1.50	0.50	-2.12	1.12
VN30F2Q - VN30F1M	-6.20	-15.80	9.60	-11.40	5.20
VN30F2Q - VN30F2M	-4.00	-3.30	-0.70	-2.00	-2.00
VN30F2Q - VN30F1Q	-3.00	-1.80	-1.20	0.12	-3.12

DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



CHÊNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



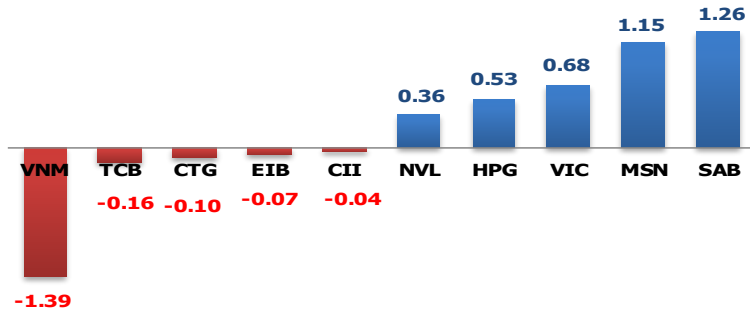
NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Đóng cửa phiên giao dịch cuối tuần, các hợp đồng đều ghi nhận mức hồi phục nhẹ từ 1 đến 1,8 điểm. Chênh lệch giá giữa các hợp đồng tương lai cũng có những biến động nhẹ. Cụ thể, đóng cửa phiên giao dịch, chênh lệch giá giữa hai hợp đồng VN30F1906-VN30F1905 giảm nhẹ 0,7 điểm xuống mức -2,2 điểm; trong khi đó chênh lệch giá hai hợp đồng VN30F1909 - VN30F1906 tăng nhẹ lên -1 điểm. Hợp đồng kỳ hạn tháng 12 mới được đưa vào giao dịch hiện đang thấp hơn từ 6 đến 3 điểm so với các hợp đồng còn lại.
- Điểm đáng chú ý hiện nay là cả 4 hợp đồng tương lai đều đang được giao dịch ở mức giá thấp hơn từ 14 đến 20 điểm so với chỉ số cơ sở. Tuy nhiên, với thời gian giao dịch của hợp đồng kỳ hạn gần nhất còn dài, các hợp đồng thường sẽ có xu hướng diễn biến đồng pha và bám sát nhau và chưa xuất hiện khả năng điều chỉnh basis, do đó chênh lệch giá các hợp đồng sẽ duy trì ở mức hẹp, ít biến động lớn. Những biến động không đáng kể này thường chưa tạo cơ hội cho nhà đầu tư giao dịch chênh lệch giá hợp đồng tương lai trong thời điểm hiện tại. Vì vậy trong bối cảnh hiện nay, nhà đầu tư nên hạn chế giao dịch chênh lệch giá các hợp đồng và chờ đợi những tín hiệu rõ ràng hơn.

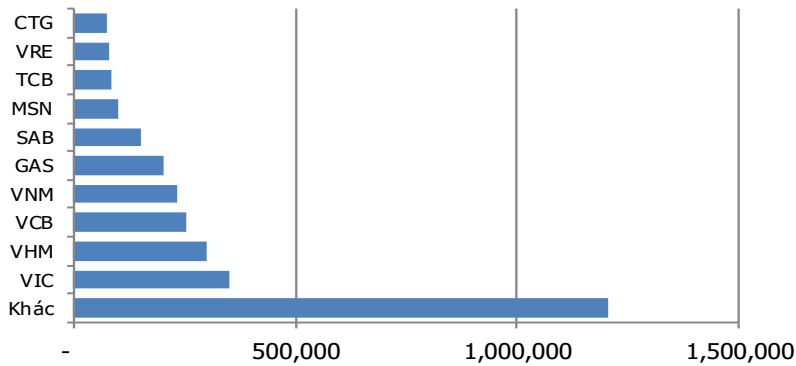
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



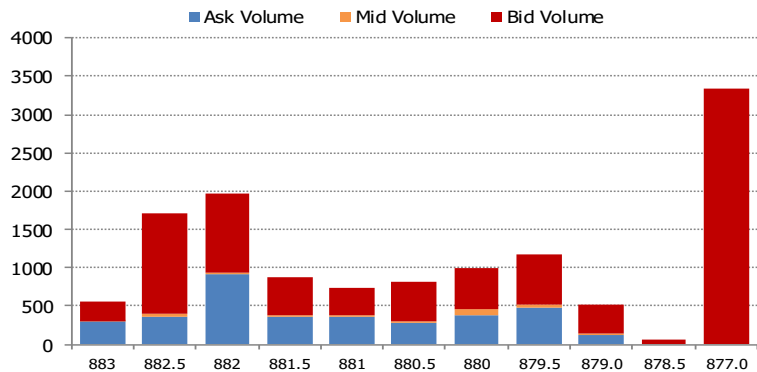
CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HỢTL



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Sau phiên giảm mạnh hôm qua, thị trường đã hồi phục trở lại trong phiên giao dịch cuối tuần. Chỉ sau ít phút mở cửa, VN30-Index đã tăng hơn 5 điểm và lấy lại mốc 880 điểm. Tuy vậy, thanh khoản thị trường vẫn "mất hút" cho thấy dòng tiền lớn vẫn chưa mặn mà nhập cuộc. Diễn biến phiên giao dịch buổi chiều tiếp tục diễn ra khá ảm đạm. Thị trường vẫn duy trì đà tăng nhờ nỗ lực của một vài Bluechips như GAS, MSN, SAB, VJC, PLX, PNJ... Trong đó, SAB sau phiên giảm "sốc" hôm qua đã hồi phục và tăng 9.500 đồng, đây cũng là cổ phiếu tác động tích cực nhất tới thị trường.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 3,50 điểm (+0,40%) lên 880,52 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 17 mã tăng/07 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 26,15 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 947,68 tỷ đồng.
- Khỏi ngoại sau 4 phiên mua ròng liên tiếp đã quay đầu bán ròng 63 tỷ đồng trong phiên hôm nay. Tuy vậy, áp lực bán ròng chủ yếu tập trung vào GEG (26,9 tỷ) và IDC (20,3 tỷ đồng) thông qua phương thức thỏa thuận.

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	966.21	0.41	16.30	8.25
Dow Jones	26,559.54	0.42	16.85	13.86
S&P 500	2,905.03	0.16	19.04	15.88
Nikkei 225	22,200.56	0.50	16.33	10.92
Shanghai	3,270.80	0.63	15.55	31.15
DAX	12,222.39	0.57	15.42	15.75
Vàng	1,275.74	- 0.01	-	- 0.53
Dầu WTI	64.00	0.38	-	40.94

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Ba – 23/04/2019			
[Úc] CPI Q.1			
Thứ Tư – 24/04/2019			
[CAD] Lãi suất O/N mới			
[Nhật] Chính sách tiền tệ			
[Nhật] Báo cáo triển vọng kinh tế			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Thị trường chứng khoán toàn cầu hồi phục nhẹ trong tuần qua, giữa lúc các thị trường bị chi phối bởi diễn biến của mùa báo cáo lợi nhuận doanh nghiệp quý I/2019, cũng như các số liệu kinh tế quan trọng và tiến trình đàm phán thương mại Mỹ-Trung. Kết thúc tuần, chỉ số Dow Jones Industrial Average đóng cửa ở 26.559 điểm (+0,56%), chỉ số S&P 500 đóng cửa ở 2.905 điểm (-0,07%), chỉ số Nasdaq Composite đóng cửa ở 7.998 điểm (+0,18%). Cổ phiếu của ngành công nghiệp tò ra vượt trội hơn các ngành khác trong tuần qua. Theo số liệu của FactSet, trong số các công ty thuộc S&P 500 đã công bố báo cáo lợi nhuận quý I/2019, có hơn 78% vượt dự báo của giới phân tích.
- Các chỉ số chứng khoán châu Âu tăng điểm trong tuần nhờ các dữ liệu kinh tế tích cực của Trung Quốc và sự mở rộng thời hạn đàm phán Brexit của Vương quốc Anh. Mùa báo cáo thu nhập quý 1 của Châu Âu cũng đã bắt đầu và đã có một số doanh nghiệp công bố sớm kết quả kinh doanh tích cực. Tại Nhật Bản, chỉ số Nikkei 225 đóng cửa ở 22.200 điểm (+1,51%) trong tuần, mức cao nhất kể từ đầu tháng 12. GDP của Trung Quốc tăng trưởng hơn dự kiến trong quý đầu tiên của năm 2019, làm giảm bớt lo ngại về ảnh hưởng của xung đột thương mại với Mỹ đang làm tổn thương nền kinh tế. Phản ứng trước tin tức tích cực, các chỉ số chứng khoán Trung Quốc đều tăng điểm trong tuần. Chỉ số Shanghai Composite đóng cửa ở 3.270 điểm (+2,57%), chỉ số Hang Seng Index đóng cửa ở 29.963 điểm (+0,18%).

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- Sau phiên giảm mạnh hôm qua, SAB tăng 9.500 đồng lên 240.500 đồng và là cổ phiếu tác động tích cực tới trạng thái hồi phục của chỉ số VN30. Về mặt kỹ thuật, sau khi tạo đỉnh ngắn hạn quanh 258.000 đồng, cổ phiếu liên tục giảm mạnh trong 4 tuần gần đây xuống vùng 231.000 đồng, tương đương mức giảm 10,46%. Đường giá tiếp tục nằm dưới các đường MA ngắn như MA5, MA10, MA20, MA50 và MA100 ngày. Các chỉ báo kỹ thuật như MACD, ADX, RSI cho tín hiệu bán mạnh nên xu hướng điều chỉnh có thể tiếp tục diễn ra. Ngắn hạn, ngưỡng hỗ trợ mạnh của cổ phiếu quanh 230.000-235.000 đồng/cp, ngưỡng kháng cự là vùng đỉnh quanh 245.000-250.000 đồng/cp.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
VNM	Food Producers	9.53	133,000	-1.63	2.34%	80.20	-1.39	25.12	8.98
TCB	Banks	8.60	24,200	-0.21	1.24%	27.08	-0.16	9.73	1.64
VIC	Real Estate Investment & Services	7.75	110,100	1.01	2.22%	45.39	0.68	86.65	6.20
MSN	Financial Services	7.17	87,600	1.86	2.33%	5.03	1.15	19.13	3.46
HPG	General Industrials	6.30	31,600	0.96	1.12%	38.30	0.53	7.83	1.66
VPB	Banks	5.22	19,400	0.52	1.31%	19.95	0.24	6.49	1.37
VJC	Travel & Leisure	4.86	114,900	0.79	0.96%	65.40	0.34	11.66	4.43
VHM	Real Estate Investment & Services	5.48	89,000	0.00	1.57%	23.15	0.00	19.76	6.90
MBB	Banks	4.01	21,600	0.23	1.17%	38.71	0.08	7.64	1.43
MWG	Technology Hardware & Equipment	3.70	82,200	0.98	1.11%	19.87	0.32	12.28	4.06
SAB	Beverages	3.62	240,500	4.11	2.49%	1.97	1.26	37.43	10.25
VCB	Banks	3.94	68,000	0.15	0.88%	15.85	0.05	16.75	3.94
STB	Banks	3.15	11,750	0.00	1.28%	19.44	0.00	11.84	0.86
HDB	Banks	3.02	28,100	0.00	1.08%	26.30	0.00	9.70	1.76
FPT	Fixed Line Telecommunications	3.49	48,450	-0.10	1.03%	22.03	-0.03	11.32	2.38
NVL	Real Estate Investment & Services	2.91	57,200	1.42	1.24%	18.67	0.36	16.21	2.74
EIB	Banks	2.64	17,150	-0.29	1.75%	3.21	-0.07	31.92	1.42
VRE	General Retailers	2.61	33,900	0.00	1.48%	23.25	0.00	32.83	2.77
PNJ	General Retailers	2.04	97,700	0.41	1.23%	13.90	0.07	16.53	4.36
GAS	Oil & Gas Producers	1.59	106,200	0.57	1.61%	23.63	0.08	18.07	4.51
SSI	Financial Services	1.24	26,000	0.00	1.73%	19.04	0.00	9.96	1.46
CTG	Banks	1.21	20,800	-0.95	2.16%	42.04	-0.10	14.31	1.15
GMD	Industrial Transportation	1.02	25,900	0.19	0.58%	3.22	0.02	4.15	1.31
REE	Industrial Engineering	0.84	31,400	0.16	0.64%	4.03	0.01	5.46	1.04
ROS	Construction & Materials	0.84	31,500	0.64	3.96%	287.02	0.05	83.68	3.05
CTD	Construction & Materials	0.80	121,500	0.75	1.41%	26.92	0.05	6.62	1.19
SBT	Food Producers	0.75	18,250	-0.27	1.38%	18.64	-0.02	40.85	1.73
CII	Construction & Materials	0.69	23,800	-0.63	1.91%	2.78	-0.04	64.71	1.18
DPM	Chemicals	0.43	17,550	0.00	1.15%	5.00	0.00	10.53	0.85
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.57	112,000	0.45	2.75%	7.68	0.02	25.20	4.67

Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
 - ❑ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
 - ❑ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
 - ❑ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**
Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh lệch giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
 - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
 - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
 - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
 - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
 - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
 - Thanh khoản kém
 - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
 - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
 - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
 - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
 - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
 - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
Tổng số giao dịch MUA/LONG spread	35
❑ Số giao dịch lãi	30
❑ Số giao dịch lỗ	5
❑ Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread	34
❑ Số giao dịch lãi	28
❑ Số giao dịch lỗ	6
❑ Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30	
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm	
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30	
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng	
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30	
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất	
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận	
7	Thời gian giao dịch	- ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45	
	GD khớp lệnh định kỳ	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30	
	GD khớp lệnh liên tục	- 08h45 - 14h45	
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.	
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.	
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng	
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng	
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng	
13	Biên độ giao động	+/- 7%	
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.	
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.	
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền	
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.	
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.	
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.	
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.	
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp	20.000 hợp đồng
		NĐT tổ chức	10.000 hợp đồng
		NĐT cá nhân	5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.	
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.	
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.	
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.	
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 80%
		Mức độ 2	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 90%
		Mức độ 3	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 100%
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.	

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthilai@mbs.com.vn